

Số: 102/NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo ngành Robot và trí tuệ nhân tạo trình độ đại học
Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm);

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-TTKĐ ngày 01/3/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng);

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm về việc thành lập Hội đồng;

Căn cứ Quyết định số 216/QĐ-TTKĐ ngày 03/11/2025 của Giám đốc Trung tâm về việc bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng theo Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm;

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Robot và trí tuệ nhân tạo trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội ngày 23/11/2025;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp thứ 60, phiên họp 60.2 của Hội đồng về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Robot và trí tuệ nhân tạo trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội ngày 23/11/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Robot và trí tuệ nhân tạo trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng theo đúng quy định, quy trình; bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 50 trên tổng số 50 tiêu chí (chiếm 100,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (Phụ lục I).

Điều 2. Khuyến nghị Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục chương trình đào tạo ngành Robot và trí tuệ nhân tạo trình độ đại học cho giai đoạn 5 năm tiếp theo dựa trên các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và các khuyến nghị ở Phụ lục II.

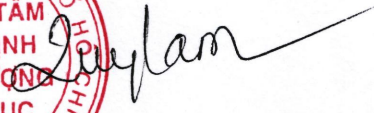
Điều 3. Đối chiếu với Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận chương trình đào tạo ngành Robot và trí tuệ nhân tạo trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo và đề nghị Giám đốc Trung tâm cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng đối với chương trình đào tạo ngành Robot và trí tuệ nhân tạo trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. 

Nơi nhận:

- Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (09);
- Văn phòng (công khai công thông tin);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**




Lê Ngọc Quỳnh Lam

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH ROBOT VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI
(Kèm theo Nghị quyết số 101/NQ-HĐKĐCLGD ngày 24 tháng 11 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100,00
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		4,00	3	100,00
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	4			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100,00
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4,40	5	100,00
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	5			
Tiêu chí 5.3	4			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	5			
Tiêu chuẩn 6		4,29	7	100,00
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	5			
Tiêu chí 6.6	5			
Tiêu chí 6.7	4			
Tiêu chuẩn 7		4,20	5	100,00

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chí 7.1	4	4,00	5	100,00
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	5			
Tiêu chuẩn 8		4,00	5	100,00
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		4,60	5	100,00
Tiêu chí 9.1	5			
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	5			
Tiêu chí 9.4	5			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		4,33	6	100,00
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	5			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	5			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,40	5	100,00
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	5			
Tiêu chí 11.5	5			
Đánh giá chung		4,24	50	100,00

H₂

Phụ lục II

KHUYẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH ROBOT VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

*(Kèm theo Nghị quyết số 101/NQ-HĐKĐCLGD ngày 24 tháng 11 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)*

Hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Robot và trí tuệ nhân tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội được thực hiện bởi Hội đồng tự đánh giá thành lập theo Quyết định số 1019/QĐ-ĐHCN ngày 25/7/2024, dựa trên kế hoạch số 371/KH-ĐHCN ngày 13/8/2024.

Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Robot và trí tuệ nhân tạo trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 183/QĐ-TTKĐ ngày 22/9/2025.

Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát sơ bộ tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội vào ngày 25/9/2025 và khảo sát chính thức từ ngày 06-09/10/2025.

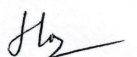
Trong giai đoạn đánh giá, chương trình đào tạo ngành Robot và trí tuệ nhân tạo trình độ đại học có những điểm mạnh nổi bật sau:

- **Về thiết kế chương trình đào tạo và triển khai hoạt động dạy – học:** Mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được mô tả rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của cơ sở giáo dục, phù hợp với Luật Giáo dục đại học. Bản mô tả chương trình đào tạo thể hiện đầy đủ các nội dung theo quy định. Các đề cương học phần được xây dựng theo biểu mẫu thống nhất, có gắn kết với các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương học phần được công bố trên trang thông tin điện tử của Trường, được giới thiệu trực tiếp với tân sinh viên trong buổi sinh hoạt đầu khóa và vào buổi học đầu tiên của học phần. Chương trình dạy học có khối lượng, cấu trúc tuân thủ các quy định; áp dụng tiếp cận CDIO trong thiết kế, thể hiện sự phân nhiệm chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo cho các học phần thông qua ma trận chuẩn đầu ra và học phần; có sự phân bố hợp lý các khối kiến thức. Các học phần bắt buộc như “Phát triển năng lực số” và “Đổi mới sáng tạo và tư duy khởi nghiệp” góp phần trang bị cho người học các kỹ năng thiết yếu trong bối cảnh chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo. Triết lý giáo dục được ban hành, hiệu chỉnh theo từng giai đoạn. Mục tiêu giáo dục của Trường được xây dựng căn cứ Luật Giáo dục đại học và được tuyên bố chính thức bằng văn bản, được công bố đến các bên liên quan và được cụ thể hóa trong mục tiêu của chương trình đào tạo; được viên chức- người lao động và người học hiểu rõ và thực hiện. Các phương pháp và hoạt động giảng dạy và học đa dạng để đạt được

Hs

chuẩn đầu ra. Tất cả các đề cương học phần đều có tài liệu hướng dẫn dạy học, trong đó hướng dẫn chi tiết yêu cầu sinh viên tự học, chuẩn bị bài học, thông qua đó rèn luyện năng lực tự học cho người học. Trường có các quy định về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học; được công bố thông qua đề cương học phần, hệ thống đại học điện tử và các kênh thông tin khác. Nhiều phương pháp kiểm tra đánh giá được sử dụng, thể hiện trong bảng mô tả kỹ thuật đề thi. Trung tâm Khảo thí tổ chức thi và chấm thi giúp tăng tính khách quan, công bằng và bảo mật. Quy định, quy trình công bố điểm thi học phần và phúc khảo bài thi được ban hành thông qua quy chế đào tạo, quy định tổ chức đánh giá kết quả học tập, quy định thực hiện đồ án tốt nghiệp; được phổ biến tới người học và giảng viên qua nhiều hình thức. Người học được phổ biến đầy đủ quy định về khiếu nại kết quả học tập trước mỗi khóa học và có thể tra cứu quy trình khiếu nại thông qua hệ thống đại học điện tử trong quá trình học.

- **Về nguồn lực:** Trường đã ban hành hệ thống văn bản quy định đầy đủ về tuyển dụng, sử dụng, đánh giá và khen thưởng cho đội ngũ giảng viên, nhân viên. Công tác quy hoạch và bố trí nhân sự gắn kết chặt chẽ với nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Việc đo lường khối lượng công việc được thực hiện khoa học theo định mức FTE và giờ chuẩn trên nền tảng số. Quy trình đánh giá năng lực được triển khai đa chiều (tự đánh giá, quản lý, đồng nghiệp, người học), kết quả đánh giá được sử dụng làm căn cứ cho công tác phân công nhiệm vụ, bồi dưỡng chuyên môn và xét thi đua khen thưởng. Đội ngũ tham gia chương trình đào tạo hiện có 45 giảng viên, trong đó, có nhóm nòng cốt gồm 01 Phó Giáo sư, 05 tiến sĩ đóng vai trò hạt nhân chuyên môn cho các học phần cốt lõi và định hướng hoạt động nghiên cứu – chuyển giao công nghệ. Trường đã xác lập khung danh mục hoạt động nghiên cứu khoa học đa dạng (đề tài, công bố, giáo trình, sáng kiến, chuyển giao) cùng cơ chế khuyến khích cụ thể (quy đổi giờ chuẩn, khen thưởng). Công tác giám sát và đối sánh kết quả nghiên cứu được thực hiện định kỳ. Bên cạnh đó, các hoạt động phát triển chuyên môn (mentoring, dự giờ, sinh hoạt chuyên môn theo nhóm bộ môn/phòng thí nghiệm) được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao năng lực sư phạm và cập nhật công nghệ dạy học. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhân viên được xây dựng căn cứ kết quả khảo sát nhu cầu nhân viên và định hướng phát triển Trường, được triển khai thực hiện đầy đủ. Bản phân công nhiệm vụ hằng năm cho nhân viên được đăng ký trên hệ thống đại học điện tử và được nhân viên thực hiện nghiêm túc, được lãnh đạo giám sát, đánh giá; kết quả đánh giá được sử dụng xếp loại khen thưởng cuối năm góp phần tạo động lực làm việc và nâng cao chất lượng phục vụ của đội ngũ nhân viên. Các hoạt động từ tuyển sinh đến giám sát học tập và hỗ trợ ngoại khóa đều được vận hành bài bản, có sự phân công trách nhiệm cụ thể cho nhiều đơn vị. Trường đã đầu tư hiệu quả vào cơ sở vật chất hiện đại và ứng dụng công nghệ



thông qua hệ thống đại học điện tử, tạo ra một môi trường học tập thuận lợi, an toàn và chuyên nghiệp, đồng thời giúp quản lý thông tin người học một cách nhất quán và hiệu quả. Trường có đủ hệ thống phòng làm việc, phòng học, các phòng chức năng phù hợp và các không gian nghiên cứu, trao đổi học thuật mở với đầy đủ trang thiết bị hiện đại phục vụ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học. Thư viện hiện đại, có đầy đủ học liệu, có phần mềm quản lý và thư viện số giúp liên kết với các thư viện khác tạo nguồn tài nguyên phong phú, cơ sở dữ liệu điện tử phù hợp để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu. Trường có các phòng thí nghiệm, phòng thực hành với trang thiết bị, máy tính và phần mềm chuyên dụng phù hợp; được quản lý tốt; được duy tu, bảo dưỡng và nâng cấp thường xuyên để đáp ứng nhu cầu về đào tạo và nghiên cứu khoa học. Việc triển khai hệ thống đại học điện tử giúp tổ chức, quản lý, giám sát hiệu quả các hoạt động giảng dạy, kiểm tra đánh giá và các hoạt động khác của Trường. Trường có thực hiện các quy định về môi trường, sức khỏe, phòng cháy-chữa cháy, an ninh và an toàn trong trường có lưu ý đến nhu cầu của người khuyết tật. Trường có định kỳ triển khai lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về cơ sở vật chất, môi trường, sức khỏe và an toàn để cải tiến; các bên liên quan đều hài lòng về cơ sở vật chất, môi trường, sức khỏe và an toàn của Trường.

- **Về nâng cao chất lượng và kết quả đầu ra:** Trường có thực hiện khảo sát và sử dụng ý kiến của các bên liên quan khi điều chỉnh chương trình dạy học. Thủ tục, quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học được cập nhật, điều chỉnh. Việc rà soát và đánh giá quá trình dạy - học, kiểm tra đánh giá được triển khai một cách hệ thống. Trường có sản phẩm nghiên cứu khoa học ứng dụng vào việc dạy và học. Quá trình khảo sát trực tuyến giúp tổng hợp, lưu trữ kết quả dễ dàng và giúp cải tiến kịp thời. Chiến lược phát triển của Trường xác lập rõ các chỉ số về kết quả đầu ra của người học toàn Trường; dữ liệu người học được quản lý trên hệ thống đại học điện tử, các bên liên quan có thể truy cập thuận tiện. Trường có triển khai các biện pháp nhằm cải thiện tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn, hỗ trợ người học tốt nghiệp có việc làm. Trung bình mỗi năm học, sinh viên tham gia 5 đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên/với giảng viên; trên 10 bài báo khoa học với giảng viên; đạt 04 giải thưởng, tổng số đạt ở mức cao so với chỉ số chung của Trường. Kết quả khảo sát mức độ hài lòng được sử dụng làm căn cứ lập kế hoạch cải tiến chất lượng; kế hoạch cải tiến được triển khai và giám sát thực hiện chặt chẽ trên hệ thống đại học điện tử của Trường.

Bên cạnh những mặt mạnh, Hội đồng khuyến nghị Trường, Khoa cải thiện chất lượng chương trình đào tạo ngành Robot và trí tuệ nhân tạo trình độ đại học như sau:

1. Ban hành văn bản hướng dẫn xác định, rà soát mục tiêu của chương trình đào tạo dựa trên cơ sở phân tích bối cảnh thực tế. Bảo đảm sự tham gia đầy đủ và thực chất

H2



của các bên liên quan vào quá trình xây dựng chương trình đào tạo để những đóng góp của họ hiệu quả cho quá trình xây dựng và cải tiến chương trình đào tạo. Tiếp tục rà soát và điều chỉnh phiếu khảo sát ứng với các bên liên quan khác nhau về chuẩn đầu ra để khai thác hiệu quả ý kiến của từng bên liên quan. Đảm bảo rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra theo quy định của Trường và Thông tư 17/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Đa dạng hóa các hình thức mô tả chương trình đào tạo và cách thức tiếp cận để giúp các bên liên quan, đặc biệt là người học tiềm năng, dễ dàng tham khảo và hiểu về chương trình đào tạo. Rà soát và hoàn thiện đề cương học phần và các tài liệu đi cùng để thuận tiện trong việc triển khai giảng dạy học phần.

3. Rà soát và chuẩn hóa quy trình xây dựng và cập nhật ma trận chuẩn đầu ra và học phần dựa trên dữ liệu đánh giá thực tế và ý kiến của các bên liên quan, đảm bảo việc điều chỉnh, bổ sung học phần được thực hiện khách quan và có căn cứ khoa học. Rà soát, cập nhật, hoàn thiện chương trình dạy học, tăng tính thực tiễn và tư vấn chuyên sâu cho người học định hướng nghề nghiệp, bảo đảm giúp người học hình thành và phát triển năng lực thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực. Rà soát và hoàn thiện chương trình dạy học và lộ trình phát triển kiến thức, kỹ năng, năng lực.

4. Xây dựng cơ chế đánh giá hiệu quả phổ biến triết lý giáo dục, không chỉ dừng lại ở việc truyền thông một chiều. Lượng hóa tiêu chí cụ thể về đánh giá chất lượng và hiệu quả của quá trình dạy và học; triển khai khảo sát định kỳ giảng viên về hiệu quả phương pháp giảng dạy và mức độ đóng góp vào việc đạt chuẩn đầu ra. Xây dựng giải pháp đánh giá một cách hệ thống phương pháp dạy học giúp người học rèn luyện kỹ năng thiết yếu và nâng cao năng lực học tập suốt đời.

5. Tiếp tục cải tiến tài liệu hướng dẫn đánh giá kết quả học tập, thực hiện đánh giá sự phù hợp và tính hiệu quả của phương pháp kiểm tra đánh giá góp phần đạt chuẩn đầu ra với từng học phần. Rà soát và hợp lý hóa tài liệu liên quan đến nội dung giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá để tạo điều kiện cho người học dễ tiếp cận thông tin về kiểm tra đánh giá. Có biện pháp đảm bảo liêm chính học thuật đối với các bài tiểu luận, khóa luận tốt nghiệp. Thực hiện phân tích và đối sánh kết quả đánh giá điểm thi kết thúc học phần để làm cơ sở đánh giá độ tin cậy. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phần mềm của Trường, bổ sung chức năng tổng hợp thời gian phản hồi thực tế làm cơ sở để giám sát và cải tiến. Phân tích tỉ lệ người học phúc khảo bài thi và tỉ lệ thay đổi điểm khi phúc khảo giữa các học phần để cải tiến.

6. Xây dựng "Bản đồ nhân sự" chi tiết cho 45 giảng viên hiện hữu (xác định rõ vai trò, năng lực chuyên môn) và lập dự báo nhu cầu nhân sự trong 3-5 năm tới dựa trên các kịch bản quy mô đào tạo. Chuẩn hóa hệ thống tiêu chí (scorecard/rubrics) cho các

H₀₂

khâu tuyển dụng, điều chuyển và đánh giá nhân sự, đảm bảo tính xác thực và liêm chính. Chuẩn hóa công thức quy đổi định mức lao động (FTE/giờ chuẩn) và thiết lập cơ chế cảnh báo sớm dựa trên các ngưỡng an toàn để kịp thời đề xuất phương án tách lớp, tăng nhóm thực hành hoặc bổ sung nhân sự (trợ giảng/thỉnh giảng). Áp dụng Kế hoạch phát triển cá nhân (IDP) cho công tác bồi dưỡng và yêu cầu thực hiện báo cáo đối sánh "trước – sau" tại cấp học phần/phòng thí nghiệm. Tổ chức lại các phòng thí nghiệm và nhóm nghiên cứu theo chủ đề chuyên sâu; triển khai các gói chính sách hỗ trợ có điều kiện (giảm định mức giờ dạy, tài trợ nghiên cứu ban đầu - start-up package, thu hút giáo sư thỉnh giảng/kiêm nhiệm). Quy định bắt buộc việc chuyển hóa các sản phẩm nghiên cứu thành học liệu, mô-đun thí nghiệm hoặc đồ án môn học, qua đó nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng một cách bền vững.

7. Việc dự báo nhu cầu đội ngũ nhân viên nên được phân tích chi tiết hơn về số lượng, năng lực và trình độ; xây dựng bộ tiêu chí cụ thể đánh giá tính hiệu quả của việc áp dụng quy hoạch trong thực tiễn. Báo cáo tự đánh giá của mỗi nhân viên nên có nội dung đánh giá tương ứng với các năng lực được mô tả trong Đề án vị trí việc làm. Xây dựng tiêu chí theo dõi và đánh giá hiệu quả sau đào tạo. Việc đánh giá, xếp loại và bình xét thi đua, khen thưởng theo kết quả công việc cần đảm bảo trên cả ba lĩnh vực: đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, trong đó đặc biệt có tiêu chí cụ thể hơn đối với kết quả phục vụ cộng đồng.

8. Xây dựng cơ chế phân tích nhu cầu nhân lực và đánh giá hiệu quả tuyển sinh một cách khoa học để làm cơ sở cho việc xác định chỉ tiêu và phương thức tuyển sinh. Nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin để tự động hóa việc cảnh báo sớm và ban hành quy trình chuẩn để cố vấn học tập can thiệp kịp thời, giúp cá nhân hóa lộ trình học tập. Chuyên nghiệp hóa dịch vụ tham vấn tâm lý. Xây dựng và ban hành quy định chính thức về hỗ trợ người học có nhu cầu đặc biệt.

9. Cải thiện các phòng học, phòng thực hành với bàn ghế phù hợp để thuận lợi triển khai hoạt động học tập theo nhóm và các phương pháp dạy học có tương tác. Thư viện và đơn vị chuyên môn cần phối hợp đồng bộ hơn trong việc cập nhật, rà soát và bổ sung học liệu theo từng học phần. Có kế hoạch bổ sung các phần mềm phục vụ các học phần chuyên ngành; thực hiện đồng bộ, có kế hoạch trang bị phù hợp từ nhu cầu của hoạt động đào tạo và nghiên cứu và có giải pháp dùng chung cho các chương trình đào tạo để khai thác hiệu quả nguồn lực. Bố trí kế hoạch học tập phù hợp với khả năng sử dụng của phòng thí nghiệm, phòng thực hành chuyên dụng. Nâng cấp hệ thống wifi, đảm bảo đường truyền ổn định ở tất cả các cơ sở của Trường. Đầu tư mới, cải thiện các tiện ích phục vụ cho người khuyết tật nhằm tăng cơ hội tiếp cận cho người khuyết tật trong đào tạo và nghiên cứu.

Handwritten signature

10. Đảm bảo tính đại diện của các mẫu khảo sát doanh nghiệp, cựu người học. Xây dựng các nội dung khảo sát về chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích về chương trình đào tạo với nhóm đối tượng người học sau đại học để có những nội dung khảo sát phù hợp. Có cơ chế kiểm soát, đối sánh các kết quả khảo sát qua các năm để thấy được xu hướng cải tiến chất lượng của các đơn vị.

11. Thực hiện đối sánh kết quả đầu ra với chương trình đào tạo cùng ngành/ngành gần của trường đại học khác, để cải tiến chất lượng chương trình đào tạo. Tạo môi trường sử dụng tiếng Anh trong một số hoạt động học tập phù hợp để giúp người học nâng cao kỹ năng sử dụng tiếng Anh. Triển khai hệ thống quản lý học tập để nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giảng dạy, học tập và quản lý đào tạo. Cập nhật số liệu về tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm, được thăng tiến nghề nghiệp, trên hệ thống đại học điện tử của Trường. Định kỳ tổ chức đánh giá hiệu quả các biện pháp hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp; hỗ trợ người học tốt nghiệp có việc làm, thăng tiến nghề nghiệp. Xây dựng các chỉ số cụ thể về các hoạt động nghiên cứu khoa học đối với người học ngành robot và trí tuệ nhân tạo. Tiến hành rà soát, cập nhật và hợp nhất các quy định, quy trình khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng của các bên liên quan.

Hội đồng đề nghị Trường, Khoa duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và của Hội đồng về việc cải tiến chất lượng. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường, Khoa cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./. 